

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 02 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						287 509	89 116	176 133			
I		<u>CẢNG CHÍNH</u>						<u>40 501</u>	<u>9 041</u>	<u>31 460</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						9 080	9 041	39			
1		ĐẠM HÀ BẮC	01/12	1411/12	15/12	TĐ 39-4	CẨM 4A.1	2 800	2 787	13	02/12	HỘ LỚN	
2		ĐẠM HÀ BẮC	01/12	1410/12	15/12	TĐ 19-3	CẨM 4A.1	2 280	2 265	15	02/12	HỘ LỚN	MỐN: 2.257,70
3		SXTM THAN UÔNG BÍ	01/12	242/11	08/12	BN 1386	CỤC XỎ 1C	1 100	1 093	7	02/12	TD	GIA HẠN L2
4		VTA	01/12	330/11	07/12	QN 9379	CẨM 4A.1	1 900	1 896	4	02/12	TD	GIA HẠN L1
5		VINA CARBON	01/12	338/12	08/12	BN 0869	CẨM 1	1 000	1 000		02/12	TD	
		<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						31 421		31 421			
1		ĐIỆN VŨNG ÁNG	02/12	1404-C/11		VIỆT THUẬN 235-01	CẨM 5A.10	22 800		22 800		HỘ LỚN	
2		THAN MIỀN NAM	02/12	353/12	09/12	VINACOMIN 03-01	CỤC 4A.2	2 600		2 600		BAUXIT	
3		VTT	01/12	265/11	08/12	BN 2058	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	GIA HẠN L1
4		V TRACO	01/12	315/11	08/12	HD 2225	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
5		KDT BẮC THÁI	01/12	310/11	08/12	BN 2225	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
6		COALIMEX	02/12	283/11	09/12	BN 1862	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
7		CROMIT	02/12	322/11	09/12	BN 2212	CẨM 2A.1	1 921		1 921		TD	GIA HẠN L1
		<u>Tàu chuyển tải</u>						<u>120 950</u>	<u>51 205</u>	<u>69 745</u>			
		<i>Tàu đang làm hàng</i>						71 000	51 205	19 795			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	26/11	1402/11		VIỆT THUẬN 235-02	CẨM 6A.1	25 000	24 805	195	02/12	HỘ LỚN	TTHG: 21.813,97 - KVCP: 2.991,15
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	01/12	1408/12		VIỆT THUẬN OCEAN	CẨM 6A.1	46 000	26 400	19 601	RÓT DỖ	HỘ LỚN	TTCO: 24.999,50 - TTHG: 15.000 - KVCP: 6.000
		<i>Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)</i>						49 950		49 950			
1		ĐIỆN DUYÊN HẢI	01/12	1409/12		VIỆT THUẬN 30-06	CẨM 6A.14	26 400		26 400		HỘ LỚN	TTCO: 20.000 - TTHG: 6.400
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	02/12	1412/12		GOLDEN STAR	CẨM 6A.14	23 550		23 550		HỘ LỚN	KDTCP: 7.000 - CLM: 11.000 - KVCP: 5.550
II		<u>KHO G9-HÓA CHẤT</u>						<u>22 438</u>	<u>9 860</u>	<u>12 578</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						10 774	9 860	914			
1		NINH BÌNH	02/12	349	09/12	HP - 5286	CẨM 7B	2 970	2 945	25	02/12	PT CB	CAO SƠN
2		CP ĐTTM&DV	01/12	336	08/12	BN - 2308	CẨM 8A	1 684	1 675	9	02/12	TD	CAO SƠN
3		CP SXKD KS DV TNV HẢI DƯƠNG	02/12	351	09/12	BN - 2115	CẨM 8A	1 500	1 484	16	02/12	TD	CAO SƠN
4		CP VT THUỶ	30/11	238	08/12	TB 1765	CỤC 1B	1 050	1 038	12	02/12	TD	ĐN - CS - GIA HẠN L2
5		SÔNG HỒNG	30/11	259	08/12	BN - 1515	CỤC 1A	1 000	971	29	02/12	TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
6		CP VT&KD THAN	02/12	348	09/12	BN - 2388	CẨM 7C	1 570	1 013	557	dở	TD	CAO SƠN
7		CẦU ĐUÔNG	30/011	317	08/12	BN - 1962	CỤC 1B	1 000	733	267	dở	TD	THỐNG NHẤT - GIA HẠN L1

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 02 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rót	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						<i>11 664</i>		<i>11 664</i>			
1		CP HÀNG HẢI VN	30/11	245	08/12	BN - 0683	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L2
2		MIỀN TRUNG	30/11	305	08/12	TRẦN GIA 09	CÁM 7B	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
3		MIỀN TRUNG	30/11	305	08/12	TRẦN GIA 09	CỤC 1A	930		930		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
4		MIỀN NAM	30/11	335	08/12	TRUNG THẮNH 68	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
5		MIỀN NAM	30/11	335	08/12	TRUNG THẮNH 68	CÁM 8A	900		900		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
6		XD CN MỎ	01/12	337	08/12	BN - 1939	CÁM 8A	1 190		1 190		TD	ĐN - CS
7		MIỀN TRUNG	02/12	340	09/12	PHÚC THỊNH 18	CÁM 8A	1 940		1 940		TD	ĐN - CS
8		CP SXKD KS DV TNV HẢI DƯƠNG	02/12	352	09/12	BN - 0692	CÁM 8A	1 454		1 454		TD	CAO SƠN
9		CP ĐTTM&DV	02/12	354	09/12	BN - 0567	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	CAO SƠN
10		SÔNG HỒNG	02/12	355	09/12	BN - 1816	CÁM 8A	1 050		1 050		TD	CAO SƠN
III		<u>KHO BẢO NGUYỄN</u>						<u>1 000</u>	-	<u>1 000</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>											
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						<i>1 000</i>		<i>1 000</i>			
1		KDT NGHỆ TĨNH	02/12	325/11	09/12	VIỆT TRUNG 69	CỤC XỎ 1B	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
IV		<u>KHO CẢNG KM6</u>						<u>22 260</u>	<u>10 961</u>	<u>11 299</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>14 390</i>	<i>10 961</i>	<i>3 429</i>			
1		CHUYỂN TẢI VIỆT THUẬN OCEAN (ĐIỆN VĨNH)	02/12	266	12/12	CỬA ÔNG 18	CÁM 6A.1	2 100	1 998	102	02/12		
2		CHUYỂN TẢI VIỆT THUẬN OCEAN (ĐIỆN VĨNH)	02/12	267	12/12	CỬA ÔNG 16	CÁM 6A.1	2 100	2 004	96	02/12		
3		KDT MIỀN BẮC	02/12	341	12/12	HP 5915	CÁM 6B.1	2 376	2 376		02/12	PTCB	
4		KDT NINH BÌNH	02/12	342	12/12	HD 6899	CÁM 5B.1	2 750	2 070	680	RÓT DỖ	PTCB	
5		KDT MIỀN BẮC	02/12	345	12/12	HP 5806	CÁM 6B.1	5 064	2 513	2 551	RÓT DỖ	PTCB	
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						<i>7 870</i>		<i>7 870</i>			
1		KDT MIỀN BẮC	02/12	343	12/12	NB 8104	CÁM 5A.1	2 360		2 360		PTCB	
2		KDT MIỀN BẮC	02/12	344	12/12	NB 8348	CÁM 5A.1	2 360		2 360		PTCB	
3		VTT	01/12	309	08/12	BN 1468	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	NGUỒN QH - GIA HẠN L1
4		COALIMEX	01/12	328	08/12	BN 2228	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	NGUỒN DH - GIA HẠN L1
5		VTT	01/12	339	08/12	BN 1826	ĐON 8A	1 050		1 050		TD	
V		<u>TÀU XUẤT KHẨU</u>						<u>58 100</u>	<u>8 050</u>	<u>50 050</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>26 100</i>	<i>8 050</i>	<i>18 050</i>			
1		INDONESIA	26/11	57-C/11/XK		MV MARINE STAR 1	CỤC 5B.2	26 100	8 050	18 050	RÓT DỖ		THAY 57-B/11/XK
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						<i>32 000</i>		<i>32 000</i>			

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 02 THÁNG 12 NĂM 2025

[illegible]